

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	29/12/2023		
	44,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.1%	9.4%	8.1%

	2023	
DT thuần	2,572	YoY ▼ 513 ▼ 16.6%
	tỷ VNĐ	

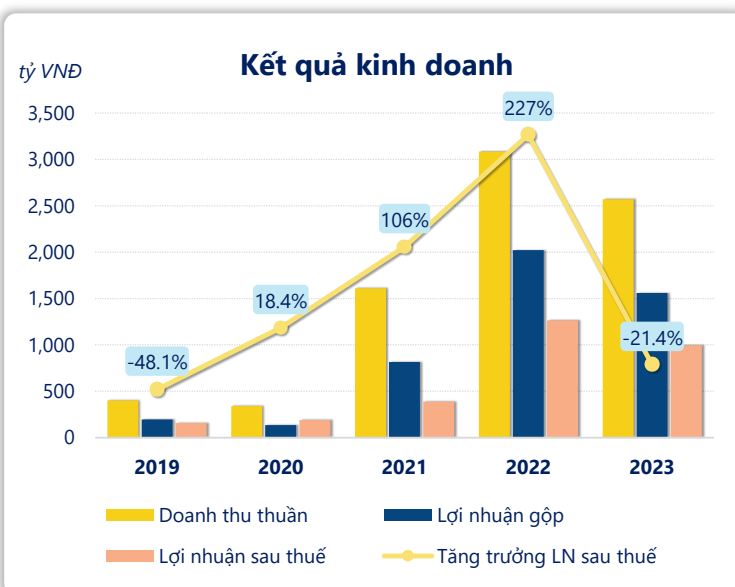
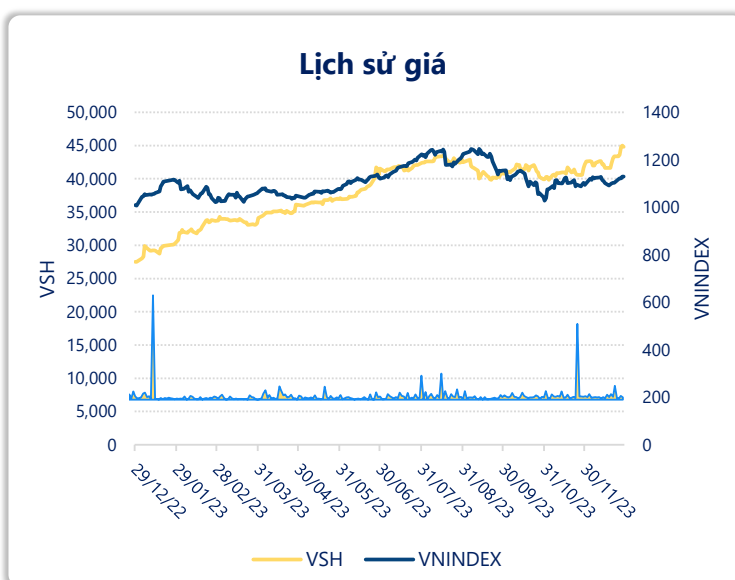
	2023	
LN gộp	1,559	YoY ▼ 463 ▼ 22.9%
	tỷ VNĐ	

	2023	
LN thuần	1,093	YoY ▼ 426 ▼ 28.0%
	tỷ VNĐ	

	2023	
LN sau thuế	994	YoY ▼ 271 ▼ 21.4%
	tỷ VNĐ	

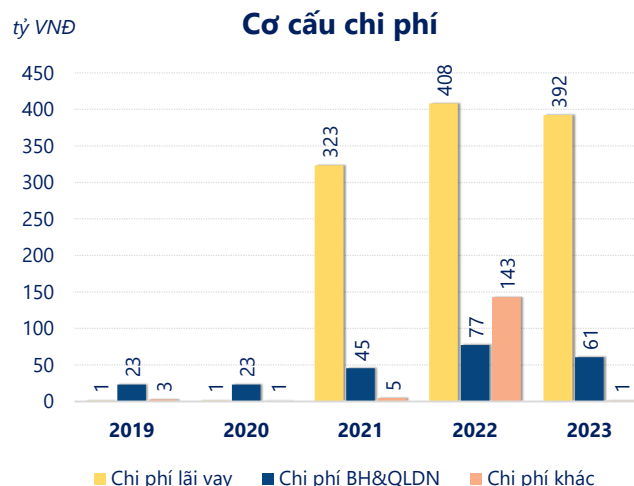
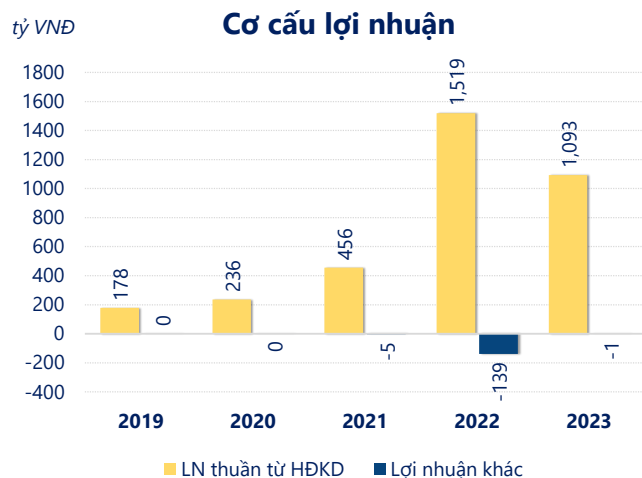
	2023	
ROE	20.7%	+/- YoY ▼ 7.3%

	2023	
ROA	10.3%	+/- YoY ▼ 2.5%



Kết quả kinh doanh **VSH** năm **2023**, doanh thu thuần **giảm mạnh 16.6%** chỉ còn **2,572** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 21.4%** chỉ còn **994.0** tỷ đồng.

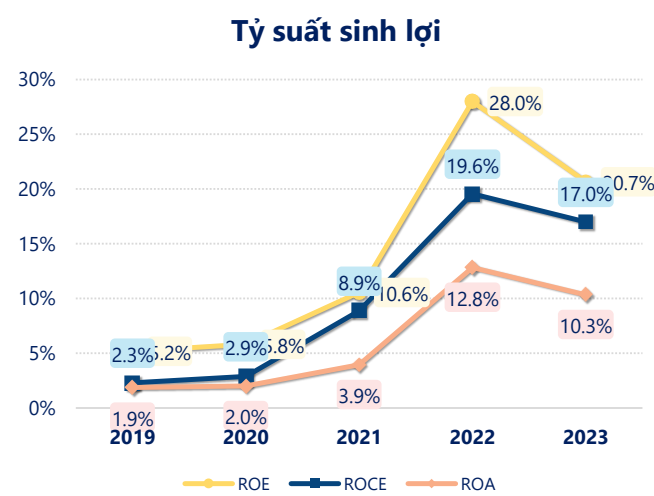
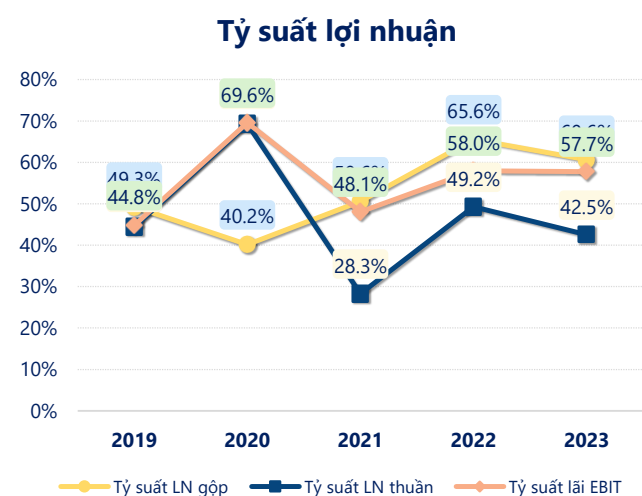
Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **20.7%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.



Năm **2023**, **VSH** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **1,093** tỷ đồng, **giảm đi 425.8** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (696.4 tỷ đồng) là 397.0 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **392.4** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **60.71** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.08** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của VSH năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **20.7%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



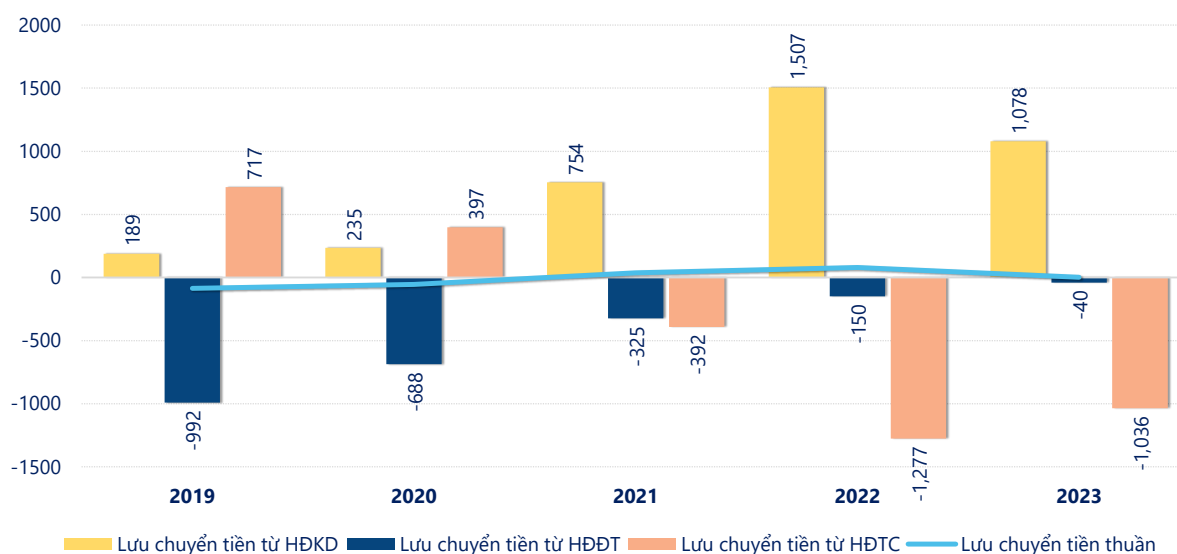
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	400	341	1,611	3,085	2,572
Giá vốn hàng bán	203	204	796	1,062	1,013
Lợi nhuận gộp	197	137	815	2,022	1,559
Doanh thu HĐTC	6.92	123	10.6	6.54	5.45
Chi phí TC	5.01	1.25	324	432	410
Chi phí lãi vay	1.25	1.25	323	408	392
LN trong công ty LKLD	1.44	0.79	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	23.0	23.1	45.4	77.3	60.7
LN thuần từ HĐKD	178	236	456	1,519	1,093
Lợi nhuận khác	0.38	-0.22	-4.74	-139	-0.92
LN trước thuế	178	236	451	1,380	1,092
Lợi nhuận sau thuế	159	188	387	1,265	994
LNST của CĐ cty mẹ	159	188	387	1,265	994

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của VSH bằng **1.99** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2022 (79.08 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **1,078** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-40.19** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-1,036** tỷ đồng.